

**THÁI ĐỘ NGÔN NGỮ VỚI CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG
BẰNG TIẾNG THÁI: TRƯỜNG HỢP ĐỒNG BÀO THÁI Ở BẢN MẸN,
XÃ THANH NỪA, HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN
LANGUAGE ATTITUDE TO THE THAI LANGUAGE PROGRAMS: A CASE STUDY
OF THAI COMMUNITY IN MEN HAMLET, THANH NUA COMMUNE, DIEN BIEN
DISTRICT, DIEN BIEN PROVINCE**

LƯƠNG THỊ MƠ
(ThS, Viện Ngôn ngữ học)

Abstract

This article reports the results of a language attitude survey of the Thai people to Thai language programs broadcasted on Vietnam Television, Voice of Vietnam, Dien Bien provincial Radio – Television and Dien Bien district Radio. The survey is carried out by using the questionnaire and interviews given to 100 Black Thai residents in Men hamlet, Thanh Nua commune, Dien Bien district, Dien Bien province.

1. Đặt vấn đề

Trong số 54 dân tộc anh em cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam, dân tộc Thái có 1.328.725 người, chiếm 1,74 % dân số cả nước (năm 2009), cư trú tập trung ở các tỉnh miền núi phía Tây Bắc. Trong những năm gần đây, dưới sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số nói chung và đời sống của người Thái nói riêng không ngừng được nâng cao. Một trong những vấn đề được chú trọng là đáp ứng nhu cầu thông tin và văn hóa, trong đó có nhu cầu nghe đài phát thanh và xem các chương trình truyền hình bằng tiếng Thái.

Tuy nhiên, trên thực tế, những chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng Thái đã thực sự đáp ứng được nguyện vọng của đồng bào các dân tộc thiểu số hay chưa? Họ đánh giá như thế nào về các chương trình phát bằng tiếng của dân tộc mình,...? Đây là những vấn đề cần được quan tâm, tìm hiểu từ

thực tế. Chính vì vậy, chúng tôi đã tiến hành một cuộc khảo sát nhằm tìm hiểu về thái độ ngôn ngữ của người Thái đối với các chương trình phát sóng bằng tiếng Thái trên các đài phát thanh, truyền hình gồm: cấp Trung ương: chương trình VTV5 của Đài Truyền hình Việt Nam (Đài THVN); chương trình VOV4 của Đài Tiếng nói Việt Nam (Đài TNVN); cấp tỉnh: Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh Điện Biên (Đài PT-TH tỉnh DB); cấp huyện: Đài Phát thanh huyện Điện Biên (Đài PT huyện DB).

Địa điểm chúng tôi lựa chọn khảo sát là bản Mến, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (bản Mến nằm ven đường quốc lộ 12 đi Lai Châu, cách thành phố Điện Biên Phủ khoảng 6km. Cả bản có 115 hộ với 517 nhân khẩu, 100% đều là người Thái Đen. Hiện nay, 100% hộ gia đình trong bản đã có ti vi, 3 hộ có đài. Tất cả các hộ dân trong bản đều đã có điện lưới quốc gia phục vụ các phương tiện nghe nhìn, sinh hoạt và sản

xuất). Khách thể nghiên cứu gồm 100 cộng tác viên, bao gồm cả nam và nữ trong độ tuổi từ 20 đến 60 tuổi, chủ yếu là những người làm nghề nông.

Trong quá trình khảo sát, chúng tôi chủ yếu sử dụng phương pháp dùng bảng hỏi (anket) và tiến hành phỏng vấn.

2. Kết quả khảo sát

2.1. Về tình hình theo dõi các chương trình phát sóng bằng tiếng Thái

Để tìm hiểu tình hình theo dõi các chương trình phát sóng bằng tiếng Thái, chúng tôi đưa ra câu hỏi: “Xin cho biết: có nghe/xem chương trình phát sóng tiếng Thái không?”. Kết quả như sau:

Đài	Số người nghe/xem	Tỉ lệ %
Đài THVN	32	32%
Đài TNVN	30	30%
Đài PT-TH tỉnh DB	57	57%
Đài PT huyện DB	55	55%

Bảng 1: Tỉ lệ người nghe/xem các chương trình tiếng Thái.

Kết quả thu được cho thấy, số người nghe/xem các chương trình tiếng Thái của Đài PT-TH tỉnh DB chiếm tỉ lệ nhiều nhất (57%); thứ hai là Đài PT huyện DB (55%) và thứ ba là Đài THVN (32%) và cuối cùng, chỉ có 30% có nghe chương trình tiếng Thái của Đài TNVN. So sánh kết quả trên với thực tế số lượng hộ gia đình có sử dụng chảo ăng-ten để thu sóng của VTV5 (chỉ có khoảng gần chục hộ), chúng tôi thấy số lượng người xem lớn hơn khá nhiều. Khi được hỏi tại sao nhà không có chảo để thu sóng VTV5 nhưng vẫn đánh dấu là có xem kênh VTV5, một số người dân cho biết thỉnh thoảng họ có xem nhờ chương trình tiếng Thái của VTV5 tại một số nhà có chảo ăng-ten trong bản. Tương tự, số người nghe đài cũng chiếm tỉ lệ nhiều hơn so với số hộ có đài trên thực tế và các cộng tác viên cũng lí giải rằng họ có nghe nhờ hoặc nghe trên loa phát thanh của huyện, xã. Như vậy, đồng bào người Thái ở bản Mền có

nghe/xem các chương trình phát thanh và truyền hình tiếng Thái trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng tỉ lệ người nghe/xem không nhiều.

Khảo sát cụ thể mức độ theo dõi các chương trình tiếng Thái trên các đài, chúng tôi nhận thấy:

Đối với chương trình tiếng Thái trên Đài THVN, Đài TNVN và Đài PT-TH tỉnh DB, thứ tự tỉ lệ mức độ theo dõi từ cao đến thấp là “rất ít” nghe/xem (Đài THVN: 40,6%; Đài TNVN: 60%; Đài PT-TH tỉnh DB: 54,4%), tiếp đến là tỉ lệ người nghe/xem “không thường xuyên” (Đài THVN: 34,4%; Đài TNVN: 30%; Đài PT-TH tỉnh DB: 28,1%). Thấp nhất là tỉ lệ người “thường xuyên” nghe/xem (Đài THVN: 25%; Đài TNVN: 10%; Đài PT-TH tỉnh DB: 17,5%).

Mức độ theo dõi có khác một chút đối với chương trình tiếng Thái trên Đài PT huyện DB. Chiếm tỉ lệ cao nhất là số người nghe “không thường xuyên” (49,1%) rồi mới đến tỉ lệ người “rất ít” nghe (38,2%). Số người nghe “thường xuyên” vẫn chiếm tỉ lệ thấp nhất (12,7%).

Từ kết khảo sát có thể nhận thấy rằng, số người có mức độ nghe/xem “thường xuyên” là ít nhất trong ba mức mà độ anket đưa ra. Số người nghe/xem ở mức độ “rất ít” chiếm tỉ lệ lớn nhất (Đài THVN; Đài TNVN, Đài PT-TH tỉnh DB) hoặc chỉ đứng thứ hai sau mức độ “không thường xuyên” nhưng tỉ lệ chênh lệch không lớn (Đài PT huyện DB). Điều này có thể lí giải thông qua một số nguyên nhân:

Nguyên nhân thứ nhất là do khả năng thu sóng các chương trình truyền hình tiếng Thái còn bị hạn chế. Bởi vì, chương trình VTV5 được phát sóng qua hệ thống truyền hình số vệ tinh DTH hoặc qua mạng cáp VCTV, người dân chỉ có thể thu sóng thông qua chảo ăng-ten (Anten chảo Parabol DTH). Ông Vì Văn Nhập, Bí thư bản Mền cho biết: “Ở đây họ ít xem chảo nên không bắt được VTV5, chỉ có mấy hộ có chảo thôi! Nói chung đó là những gia đình có điều kiện, thỉnh thoảng mình cũng sang xem nhờ, còn nhà mình chủ yếu xem chương trình của Điện Biên, VTV1, VTV2, VTV3, VTV6. Không có chảo nó chỉ được thế thôi”. Như vậy, đời sống vật chất còn khó khăn có tác động rất lớn đến việc xem các

chương trình truyền hình tiếng dân tộc của đồng bào dân tộc Thái.

Thứ hai, điều kiện thời gian và công việc của đồng bào người dân tộc cũng ảnh hưởng tới việc nghe/xem các chương trình tiếng Thái. Hầu hết người Thái ở bản Mền đều làm nghề nông, ban ngày họ làm việc trên nương rẫy, ngoài đồng ruộng, buổi tối họ làm những công việc trong gia đình, chăn nuôi gia súc gia cầm, dệt thổ cẩm,... Do vậy, người dân nơi đây không có thời gian để thường xuyên theo dõi các chương trình tiếng Thái trên đài phát thanh, truyền hình.

Bên cạnh đó còn phải kể đến các chương trình văn hóa, văn nghệ, giải trí trên các kênh khác (phát bằng tiếng Việt) cũng có sức hấp dẫn rất lớn đối với người dân, thu hút người dân xem nhiều hơn là các chương trình tiếng Thái.

Kết quả thu được thể hiện qua bảng thống kê dưới đây:

Mức độ Đài	Không hiểu	Hiểu ít	Hiểu	Hiểu nhiều	Hiểu hết	Tổng người nghe/ xem
Đài THVN	0	2 6,3%	10 31,3%	12 37,5%	8 25,0%	32 100%
Đài TNVN	0	2 6,7%	7 23,3%	16 53,3%	5 6,7%	30 100%
Đài PT-TH tỉnh ĐB	0	0	5 8,8%	11 19,3%	41 71,9%	57 100%
Đài PT huyện ĐB	0	0	3 5,5%	8 14,5%	44 80,0%	55 100%

Bảng 2: *Mức độ hiểu các chương trình phát sóng bằng tiếng Thái.*

Bảng thống kê trên cho thấy, không có ai trong các cộng tác viên người Thái ở bản Mền “không hiểu” tiếng Thái được phát trên các đài phát thanh và truyền hình. Mức độ “hiểu ít” cũng chiếm một tỉ lệ nhỏ ở Đài THVN (6,3%) và Đài TNVN (6,7%). Các đài trung ương có tỉ lệ “hiểu hết” thấp hơn các đài địa phương. Đồng thời, ở các đài địa phương, tỉ lệ hiểu tăng dần theo thang độ từ “hiểu” đến “hiểu nhiều” rồi đến “hiểu hết”.

Tuy nhiên mức độ hiểu không đồng đều nhau khi cùng nghe/xem chương trình của một đài và khả năng hiểu cũng thay đổi giữa các đài trung ương và địa phương theo hướng tăng dần mức độ hiểu các chương trình trên đài địa phương gần gũi với người dân bản Mền nhất. Lí do là vì năng lực

Đối với phát thanh, điều kiện địa hình cũng gây khó khăn cho việc nghe các chương trình tiếng Thái của VOV4. Do ở vùng có địa hình trũng nên người dân bản Mền thỉnh thoảng mới bắt được sóng của VOV4. Một nguyên nhân khác rất quan trọng lí giải việc đồng bào người Thái ở đây ít nghe các chương trình tiếng Thái là do 100% hộ gia đình đã có ti vi và họ thích xem các chương trình truyền hình hơn là nghe đài phát thanh.

2.2. Về mức độ hiểu các chương trình phát sóng bằng tiếng Thái

Để tìm hiểu về mức độ hiểu các chương trình tiếng Thái trên đài phát thanh, truyền hình, chúng tôi đưa ra câu hỏi: “Xin cho biết: nghe có hiểu tiếng Thái đó không?”.

ngôn ngữ của cá nhân người nghe/xem và sự khác nhau giữa tiếng địa phương của các nhóm dân tộc Thái. Về năng lực ngôn ngữ của cá nhân, có thể thấy, người cao tuổi thành thạo tiếng Thái hơn người ít tuổi. Về sự khác nhau giữa các nhóm ngôn ngữ Thái, có thể thấy, hiện tại dân tộc Thái được chia thành 2 nhóm: Thái Trắng và Thái Đen. Ngôn ngữ của hai nhóm Thái này có sự khác biệt với nhau về một số thanh điệu, từ ngữ mà theo như sự so sánh của một số người Thái thì “như người Nghệ An và người Hà Nội nói tiếng Việt” (ông Lò Văn Dương, Đài PT-TH tỉnh Điện Biên). Trong khi đó, Đài THVN khi thì phát tiếng Thái Đen, khi thì phát tiếng Thái Trắng tùy thuộc vào chương trình các đài địa phương gửi về; Đài

TNVN lại chủ yếu phát bằng tiếng Thái Đen của khu vực Sơn La; Đài PT-TH tỉnh Điện Biên chủ yếu phát tiếng Thái Đen Điện Biên. Thực trạng phát sóng này giải thích vì sao, người Thái Đen ở bản Mền hiểu chương trình tiếng Thái của các đài trung ương ở mức độ thấp hơn hiểu chương trình của các đài địa phương. Tiến hành phỏng vấn một số người dân, chúng tôi được biết, họ có thể hiểu hết những chương trình tiếng Thái được phát

bằng tiếng Thái Đen nhưng với những chương trình phát bằng tiếng Thái Trắng thì chỉ hiểu được khoảng 90%.

2.3. Về từ ngữ, giọng điệu tiếng Thái trên sóng phát thanh, truyền hình

Tiến hành tìm hiểu sự đánh giá của người Thái ở bản Mền đối với từ ngữ, giọng điệu của phát thanh viên trong các chương trình tiếng Thái, chúng tôi thu được kết quả như sau:

<i>Nhận xét</i> <i>Đài</i>	<i>Nhanh quá</i> <i>nghe</i> <i>không kịp</i>	<i>Nói không</i> <i>giống tiếng</i> <i>quê mình</i>	<i>Nhiều từ</i> <i>mới khó</i> <i>hiểu</i>	<i>Nhiều từ</i> <i>tiếng Việt</i>	<i>Không nêu</i> <i>ý kiến</i>	<i>Tổng số</i> <i>người</i>
Đài THVN	2 6,3%	18 56,3%	9 28,1%	12 37,5%	3 9,4%	32 100%
Đài TNVN	1 3,3%	15 50,0%	8 26,7%	11 36,7%	4 13,3%	30 100%
Đài PT-TH tỉnh DB	4 7,0%	5 8,8%	9 15,8%	28 49,1%	11 19,3%	57 100%
Đài PT huyện ĐB	3 5,5%	0	15 27,3%	24 43,6%	15 27,3%	55 100%

Bảng 3: Nhận xét về từ ngữ, giọng điệu tiếng Thái trên các chương trình phát thanh, truyền hình (một người có thể đưa ra nhiều nhận xét).

Nhìn tổng thể, nhận xét “nói không giống tiếng quê mình” chiếm tỉ lệ cao nhất ở Đài THVN (56,3%) và Đài TNVN (50,0%). Nhận xét “nhiều từ tiếng Việt” chiếm tỉ lệ khá cao ở tất cả các đài, trong đó chiếm tỉ lệ cao nhất ở 2 đài: Đài PT-TH tỉnh Điện Biên (49,1%); Đài PT huyện DB (43,6%). Kết quả này cho thấy hiện nay, các chương trình phát thanh, truyền hình có pha trộn nhiều từ tiếng Việt. Điều này bắt nguồn từ hai nguyên nhân: nguyên nhân khách quan là do không có từ tiếng Thái tương ứng nên phải mượn từ tiếng Việt, chẳng hạn các từ chỉ chức vụ, các thuật ngữ khoa học...; nguyên nhân chủ quan là do biên dịch viên còn hạn chế về năng lực tiếng Thái, chưa thật thành thạo tiếng Thái cũng như chưa chịu khó tìm tòi từ ngữ để chuyển dịch. Theo ông Vũ Văn Tú, Trưởng phòng phát thanh huyện Điện Biên thì việc pha trộn tiếng phổ thông trong các chương trình tiếng Thái là “không thể tránh khỏi vì tiếng Thái nhiều từ không có, pha tạp có nhiều hay không là do người biên dịch”.

Tỉ lệ người đưa ý kiến “nhiều từ mới khó hiểu” cũng tương đối lớn ở tất cả các Đài. Điều này có nguyên nhân từ sự khác nhau giữa các

tiếng Thái phương ngữ và năng lực ngôn ngữ của mỗi cá nhân. Cũng có thấy, có một số người không đưa ra bất kì nhận xét nào trong các nhận xét được gợi ý, nhất là đối với đài PT-TH tỉnh DB và Đài PT huyện DB.

Ý kiến nhận xét về tốc độ nói của phát thanh viên “nhanh quá nghe không kịp” chỉ chiếm một tỉ lệ nhỏ. Như vậy, về cơ bản, các chương trình tiếng Thái đều có tốc độ nói khá phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của người dân.

Việc một tỉ lệ lớn các cộng tác viên đánh giá các chương trình phát sóng tiếng Thái hiện nay còn nhiều từ ngữ tiếng Việt cho thấy rằng, một số chương trình tiếng Thái chưa chú trọng chuyển dịch từ ngữ tiếng Việt một cách triệt để và hợp lí. Đưa ra kiến nghị về những từ ngữ tiếng Việt này, có 74% cộng tác viên lựa chọn phương án “dịch ra tiếng Thái”, 23% chọn phương án để nguyên tiếng Việt nhưng “đọc theo cách đọc của tiếng Thái”. Phương án “đọc như cách đọc của tiếng Việt” được rất ít người lựa chọn (3%).

Việc đa số người Thái ở bản Mền cho rằng cần dịch các từ tiếng Việt ra tiếng Thái, hoặc ít nhất đối với những từ tiếng Việt mà không có từ

tiếng Thái tương ứng thì phải đọc theo giọng của tiếng Thái chúng tỏ họ rất trân trọng và giữ gìn tiếng mẹ đẻ. Người Thái mong muốn không có tình trạng pha trộn ngôn ngữ đối với tiếng Thái, nhất là trong các chương trình phát thanh và truyền hình. Theo ngôn ngữ học xã hội, đây chính là một trong những biểu hiện của thái độ trung thành ngôn ngữ.

2.4. Về phụ đề trong các chương trình truyền hình tiếng Thái

Hiện nay tất cả các chương trình truyền hình tiếng Thái đều chạy phụ đề tiếng Việt. Để tìm hiểu ý kiến của đồng bào người Thái đối với vấn đề này, chúng tôi đưa ra câu hỏi: “*Xin cho biết: Truyền hình có cần chạy chữ (phụ đề) ở cuối màn hình không?*”.

Trong tổng số 100 người được hỏi có 10% cho rằng không cần phụ đề. Khi được hỏi tại sao không cần phụ đề, những cộng tác viên này trả lời rằng: “Việc có phụ đề là không cần thiết vì chữ chạy nhanh quá đọc không kịp. Hơn nữa, bà con chỉ nghe thôi chứ không đọc theo chữ”. Trái ngược với ý kiến này, 32% cộng tác viên cho rằng phụ đề là cần thiết đối với việc hiểu sâu hơn nội dung và cũng giúp cho dân tộc khác hiểu được các chương trình truyền hình tiếng Thái. Chiếm tỉ lệ cao nhất là số người cho rằng phụ đề trong các chương trình truyền hình tiếng Thái “có cũng được, không có cũng không sao” (46%). Những người này cho rằng việc có phụ đề hay không không ảnh hưởng đến chất lượng các chương trình phát sóng cũng như mức độ nghe hiểu của mình. Ngoài ra, có 12% cộng tác viên không đưa ra ý kiến của mình.

Khi được hỏi nếu cần phụ đề thì nên sử dụng loại chữ nào thì 51% lựa chọn chữ Thái. Điều này phản ánh thái độ tự tôn về ngôn ngữ của đồng bào người Thái ở bản Mền. Những người chọn phương án này cho rằng, dùng chữ Thái làm phụ đề sẽ giúp cho họ biết thêm về chữ viết của dân tộc mình (hiện nay, hầu như đồng bào người Thái ở đây đều không biết chữ Thái). 37% cho rằng nên sử dụng chữ quốc ngữ làm phụ đề. Những người này cho rằng các chương trình tiếng Thái cần phải có phụ đề bằng tiếng Việt để những

người không biết tiếng Thái có thể hiểu được nội dung chương trình bằng cách đọc phụ đề. Còn lại 12% cộng tác viên không đưa ra ý kiến của mình.

2.5. Về thời lượng và thời gian phát sóng bằng tiếng Thái

Đa số người Thái ở bản Mền cho rằng, thời lượng phát sóng các chương trình bằng tiếng Thái như hiện nay là “vừa” (62%). Tuy nhiên, số người đánh giá thời lượng chương trình là “ít” còn chiếm tỉ lệ cao (30%), nghĩa là vẫn còn một bộ phận không nhỏ người dân chưa thỏa mãn với thời lượng phát sóng và có mong muốn tiếng Thái được phát nhiều hơn nữa. Số người cho rằng thời lượng phát sóng chương trình tiếng Thái là “nhiều” chiếm tỉ lệ nhỏ nhất (8%).

Đánh giá của đồng bào người Thái về thời gian phát sóng chương trình bằng tiếng Thái, 59% cộng tác viên cho là “không phù hợp”, 41% còn lại đánh giá là “phù hợp”. Như vậy, có thể thấy, đa số người Thái ở bản Mền chưa cảm thấy hài lòng với khung giờ phát sóng các chương trình tiếng Thái.

Đối chiếu với khung giờ phát sóng của các đài phát thanh, truyền hình, quả thật, chúng tôi nhận thấy có một số thời điểm còn chưa phù hợp với đời sống sinh hoạt của đồng bào người dân tộc Thái, chẳng hạn: Tiếng Thái được phát trên VTV5 vào khoảng thời gian từ 09h-09h30 và từ 14h-14h30; tiếng Thái phát trên VOV4 vào các khoảng thời gian từ 05h30 - 06h00; 11h30 - 12h00; 18h45 - 19h00; Đài PT huyện DB phát vào 05h00 và 15h00. Đây là những khoảng thời gian hoặc quá sớm, hoặc chính giữa buổi hay đang khoảng thời gian đồng bào bận thu xếp những công việc trong gia đình nên không tiện nghe đài và xem tivi.

Thời điểm phù hợp nhất để phát sóng các chương trình tiếng Thái theo đồng bào Thái ở bản Mền là: buổi tối (92/100 người); sau bữa tối (94/100 người). Người dân bản Mền cho rằng, buổi tối, sau bữa cơm tối, mọi người trong gia đình mới có thời gian nghỉ ngơi và có thể cùng nhau nghe/xem các chương trình phát thanh, truyền hình. Khoảng thời gian được cho là phù hợp tiếp theo là: sau bữa trưa (57/100 người);

buổi trưa (55/100 người); vào đúng bữa trưa (23/100 người). Những khoảng thời gian còn lại có rất ít hoặc không có người lựa chọn.

2.6. Về số lượng và chất lượng tin tức trong các chương trình phát sóng bằng tiếng Thái

Về số lượng, kết quả thu được cho thấy, số cộng tác viên đánh giá lượng tin tức trong các chương trình tiếng Thái ở mức độ “vừa” là nhiều nhất (57%). Tiếp đến là số cộng tác viên đánh giá lượng tin tức là “ít” có tỉ lệ 34%. Chỉ có 9% cho rằng lượng tin tức trong các chương trình tiếng Thái là “nhiều”. Như vậy, đa số người Thái ở bản Mên cho rằng nội dung các chương trình tiếng Thái đáp ứng được nhu cầu thông tin họ. Tuy nhiên con số 32% cho rằng nội dung chương trình còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu là một con số không nhỏ và cần được các đài phát thanh, truyền hình quan tâm, xem xét.

Về chất lượng, kết quả thống kê cho thấy, tỉ lệ cộng tác viên đánh giá chất lượng tin tức ở mức độ “được” là nhiều nhất với 52%, đánh giá có “nhiều tin mới” có 8%, ý kiến đánh giá chất lượng tin tức “hay” có 9%. Số ý kiến đánh giá “giống đài tiếng Việt” khá lớn: 31%. Không có cộng tác viên nào đánh giá chất lượng tin là “không hay”. Như vậy, chất lượng tin tức trong các chương trình tiếng Thái cơ bản đáp ứng được mong muốn của người dân. Tuy nhiên, chất lượng chương trình còn ở mức độ trung bình, chưa thực sự hay và đặc sắc, chưa mang tính chất độc lập mà còn phụ thuộc nhiều vào các chương trình tiếng Việt. Đây là một thực tế mà các đài phát thanh và truyền hình cần khắc phục, cải thiện để thu hút được sự chú ý, quan tâm theo dõi của đồng bào các dân tộc thiểu số.

2.7. Về nguyện vọng của người Thái đối với các chương trình phát sóng bằng tiếng Thái

Khi tìm hiểu thái độ ngôn ngữ của đồng bào người Thái ở bản Mên đối với các chương trình phát thanh truyền, hình bằng tiếng Thái, chúng tôi đưa ra “câu hỏi mở” để họ có thể bày tỏ những ý kiến, nguyện vọng của mình một cách thoải mái: “Xin cho biết ý kiến đề nghị về chương trình phát sóng bằng tiếng Thái hiện nay: (gợi ý: nên phát sóng tiếng Thái bằng tiếng Thái của vùng nào/

của nhóm Thái nào; chữ viết ra sao; tốc độ nói; giọng nói; lượng tin; có nên dạy tiếng Thái trên sóng phát thanh truyền hình không?....)”.

Chúng tôi nhận thấy, có rất nhiều người đề nghị tắt cả các chương trình tiếng Thái nên phát bằng tiếng Thái Đen vì người Thái Đen ở Điện Biên chiếm một tỉ lệ lớn dân số (có 76/100 người). Họ cũng cho rằng tiếng Thái Đen dễ nghe hơn, nhiều người có thể hiểu được kể cả các dân tộc khác. Tiến hành phỏng vấn sâu, chúng tôi cũng tìm hiểu thêm một số ý kiến đánh giá và nguyện vọng của người dân. Chẳng hạn:

“Nhà tôi cũng có cái ra đi ô, thỉnh thoảng cũng nghe. Họ phát cũng được thôi, nó cũng là tiếng Thái Đen, nó không bị ngọng. Nếu phát Thái Trắng thì chúng tôi bảo là ngọng đấy, khó nghe lắm! Mấy bà Thái Trắng mà nói chuyện với nhau là chúng tôi khó nghe lắm! Nhưng mà chúng tôi nói tiếng Thái Đen với nhau thì dân tộc Tày, dân tộc Mường họ hiểu hết vì chúng tôi nói tiếng Thái Đen nó thẳng hơn, nó không dẹt” (ý kiến của ông Vĩ Văn Nhập).

“Mỗi Thái có một âm đọc. Thái Trắng như người miền Trung. Chuẩn của tiếng Thái là Thái Đen, giống như tiếng Hà Nội” (chị Mào Thị Viện).

Một số cộng tác viên còn mong muốn rằng tiếng Thái Đen được phát phải là tiếng Thái Đen của Điện Biên bởi vì “Thái Đen của một số vùng khác như vùng Thanh Hóa, Nghệ An hơi khó nghe” (chị Lò Thị Hòa).

Kết quả này cho thấy thái độ trân trọng và tự hào về ngôn ngữ nhóm Thái Đen của người Thái Đen ở bản Mên nói riêng và cộng đồng người Thái Đen ở Điện Biên nói chung. Không có cộng tác viên nào đề nghị phát tiếng Thái Trắng và chỉ có 3 người cho rằng phát bằng tiếng của nhóm Thái nào cũng được.

Bên cạnh đó, cũng có rất nhiều người cho rằng, nên dạy tiếng Thái trên đài phát thanh và truyền hình, nhất là chữ viết (43/100 người). Họ mong muốn có thể hiểu thêm về tiếng nói, nhất là học chữ viết thông qua các chương trình

phát thanh và truyền hình để từ đó bảo tồn và phát huy tiếng nói của dân tộc mình.

Ngoài ra, còn có những ý kiến xoay quanh nội dung, thời gian, thời lượng các chương trình tiếng Thái. Một số cộng tác viên bộc lộ thái độ yêu thích các chương trình tiếng Thái và đề nghị chương trình tiếng Thái nên được phát thường xuyên hơn nữa; nên duy trì phát vào buổi tối; phát tăng thời lượng các chương trình văn hóa văn nghệ vì theo họ: “nếu lúc nào cũng phát các chương trình thời sự, tin tức mà lại giống đài tiếng Việt thì nghe mãi cũng thấy chán”...

Một số cộng tác viên bày tỏ mong muốn có thể xem các chương trình tiếng Thái mà không cần dùng chảo ăng-ten. Nói theo cách diễn đạt của đồng bào người Thái ở đây là: “Đài Trung ương chỉ có xem chảo mới xem được. Giá nó ở trong VTV1, VTV2 thì tốt. Mua chảo thì cần phải có điều kiện, có khi có điều kiện thì không có thời gian xem nên cũng không mua chảo nữa”.

3. Thay cho kết luận

Những kết quả thu được qua quá trình khảo sát cho thấy, đồng bào người dân tộc Thái ở bản Mền thích nghe và xem các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng Thái. Tuy nhiên, do còn nhiều hạn chế về mặt thời gian, điều kiện vật chất cùng với sự cạnh tranh của các chương trình phát thanh, truyền hình khác nên việc thụ hưởng các chương trình tiếng Thái của đồng bào ở đây không thường xuyên.

Các chương trình phát thanh truyền hình tiếng Thái về cơ bản đáp ứng được nhu cầu thông tin và văn hóa của đồng bào người Thái. Tuy nhiên, còn một bộ phận không nhỏ người dân chưa thỏa mãn với nội dung, thời lượng, từ ngữ, thời gian phát sóng... của các chương trình này. Họ mong muốn nội dung chương trình phong phú hơn, nhiều chương trình văn nghệ, giải trí hơn, tăng thời lượng phát sóng, điều chỉnh thời gian phát sóng cho phù hợp, chuyển dịch từ tiếng phổ thông sang tiếng Thái một cách triệt để hơn...

Đồng bào người Thái Đen ở bản Mền đều hiểu được các chương trình tiếng Thái phát trên các đài phát thanh, truyền hình tuy mức độ hiểu không đồng đều nhau. Họ mong muốn các chương trình luôn được phát bằng tiếng Thái Đen vì theo họ, tiếng Thái Trắng thì khó nghe hơn và Thái Đen mới là tiếng Thái chuẩn. Họ cũng có nguyện vọng được học tiếng Thái, chữ Thái thông qua chương trình dạy tiếng Thái trên sóng phát thanh, truyền hình.

Tuy phạm vi khảo sát chỉ giới hạn trên một địa bàn nhỏ với một số lượng cộng tác viên nhất định nhưng chúng tôi hi vọng rằng, những kết quả này sẽ là tư liệu thực tế sinh động để tham khảo trong việc nâng cao chất lượng các chương trình phát sóng tiếng Thái của các đài phát thanh, truyền hình cũng như góp phần vào việc hoạch định chính sách ngôn ngữ đối với dân tộc Thái nói riêng và đối với các dân tộc thiểu số nói chung.

Tài liệu tham khảo

1. Phan Lương Hùng (2011), *Tình hình sử dụng ngôn ngữ của người Romăm ở làng Le*, Tạp chí Ngôn ngữ, số 3, tr. 26 - 36.
2. Vũ Thị Thanh Hương (2005), “*Bước đầu tìm hiểu mối quan hệ giữa thái độ và hành vi ngôn ngữ (qua cứ liệu về phát âm (l) và (n) ở làng Tân Khai, xã Vĩnh Tuy, Hà Nội)*”, Hội thảo quốc tế Ngôn ngữ học liên Á lần thứ VI, Nxb KHXH, tr. 624-637, H.
3. Nguyễn Văn Khang (2003), *Kế hoạch hóa ngôn ngữ, Ngôn ngữ học xã hội vĩ mô (Chương 3. Thái độ ngôn ngữ với Kế hoạch hóa ngôn ngữ)*, Nxb KHXH, H.
4. Nguyễn Văn Khang (2009-2010), *Chính sách ngôn ngữ của Đảng và Nhà nước Việt Nam qua các thời kì*, Đề tài cấp bộ.
5. Viện Ngôn ngữ học (1984), *Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam và chính sách ngôn ngữ*, Nxb KHXH, H.
6. Viện Ngôn ngữ học (2002), *Cảnh huống và chính sách ngôn ngữ ở Việt Nam*, Nxb KHXH, H.
7. Bùi Thị Minh Yến (2002), *Thái độ ngôn ngữ của đồng bào Kơ Ho ở Lộc Nam (Bảo Lâm - Lâm Đồng)*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Việt-Nga về Ngôn ngữ học xã hội, Viện Ngôn ngữ học, tr. 165-182.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 21-07-2012)